

Bản án số: 75/2017/HSST
Ngày 21-11-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hà.

Các hội thẩm nhân dân: ông Đới Văn Trinh và ông Nguyễn Văn Dương.

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Đào Thị Hậu - Cán bộ TAND thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Như Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 21-11-2017 tại Hội trường UBND xã T, thị xã C, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 81/2017/HSST ngày 26 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Thị L, sinh năm 1992; đăng ký hộ khẩu tại khu dân cư C2, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Trần Văn Q và bà Nguyễn Thị N; có chồng là Nguyễn Sơn T và 2 con;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26-7-2017, đến ngày 28-7-2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn là Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Thị L bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 25-7-2017, Trần Thị L thấy trong nhà bếp của gia đình ở khu dân cư C2, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương có 1 gói giấy bạc màu trắng kích thước khoảng 1,5 x 1 cm, bên trong có chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng. Qua các phương tiện thông tin, L biết đó là ma túy tổng hợp dạng đá nên đã cất giấu trong người với mục đích có người hỏi mua thì bán kiếm lời.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 26-7-2017, L nhận được tin nhắn từ số điện thoại 0944412655 (tên lưu trong danh bạ điện thoại của L là HONG A) của

Nguyễn Văn H vào số điện thoại 01685313109 của L với nội dung “e oi lay do ve trua toi a lay nhe” (ý H hỏi L có ma túy không để mua). Do có quen biết với anh H và bản thân đang cất giữ 1 gói ma túy nên L nhắn tin trả lời là “Bn a” (L hỏi H mua bao nhiêu tiền ma túy). Khoảng 20 giờ 26 phút cùng ngày thì H nhắn tin lại cho L với nội dung “E cho anh 300 nhe” thì L nhắn lại cho H là “Vâng, a xuống ngay nhe”. Khoảng 21 giờ, L đi bộ ra Quốc lộ 18, cách đường tàu khoảng 50m, thuộc địa phận khu dân cư C2, phường C, thị xã C thì gặp Nguyễn Văn H được anh Nguyễn Văn H1 chở xe máy đến (anh H1 không biết việc H đi mua ma túy). H đưa cho L 1 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Do đang cần tiền nên dù H đưa chưa đủ số tiền 300.000 đồng nhưng L vẫn dùng tay phải nhận tiền và dùng tay trái cầm ma túy đưa cho H. Khi H cất gói ma túy trong túi áo trước ngực thì bị lực lượng Công an thị xã Chí Linh bắt quả tang. Thu giữ tại túi áo trước ngực của Nguyễn Văn H 1 gói giấy bạc màu trắng kích thước 1,5 x 1cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, dạng cục. Thu giữ trên tay phải của Trần Thị L 1 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 1 điện thoại Samsung Duos màu trắng bên trong có sim vietel số 10685313109. Chiếc điện thoại và sim điện thoại của Nguyễn Văn H đã bị mất, cơ quan CSĐT không thu giữ được.

Tại bản kết luận giám định số: 3818/C54 (TT2) ngày 25-8-2017 của Viện khoa học hình sự- Tổng cục cảnh sát phòng chống tội phạm kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong 1 gói giấy bạc gửi giám định là ma túy, có trọng lượng là 0,134 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 69/VKS - HS ngày 23-10-2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Trần Thị L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Trần Thị L khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng truy tố và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thị L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194, các điểm l, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Thị L từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù. Trừ đi 3 ngày tạm giữ (từ 26-7-2017 đến 28-7-2017), bị cáo còn phải chấp hành từ 23 tháng 27 ngày tù đến 26 tháng 27 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

- Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng các điểm a, b, c khoản 1 Điều 41 của BLHS, các điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 của BLTTHS; Tịch thu và tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu đựng trong 1 phong bì niêm phong số: 3818/C54(TT2). Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng. Tịch thu cho phát mại sung quỹ Nhà nước 1 điện thoại di động Samsung Duos màu trắng, bên trong có sim số 01685.313109.

- Về án phí: áp dụng Điều 99 của BLTTHS, Nghị quyết số: 326 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo Trần Thị L tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: vào hồi 21 giờ 00 phút ngày 26-7-2017, tại khu vực đường tàu thuộc khu dân cư C2, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương, Trần Thị L đang có hành vi bán trái phép 1 gói giấy bạc màu trắng bên trong có 0,134 gam Methamphetamine cho Nguyễn Văn H lấy số tiền 200.000 đồng thì bị công an thị xã Chí Linh bắt quả tang.

Bị cáo L là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi thực hiện của mình là trái pháp luật nhưng vẫn bán trái phép 0,134 gam Methamphetamine. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm và có tính chất nghiêm trọng đối với xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hiện nay tệ nạn ma túy không những là hiểm họa của toàn cầu và gây ra nhiều tác hại cho xã hội, làm băng hoại lối sống, thuần phong mỹ tục của dân tộc mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy hành vi trên của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm và cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên tại quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo L thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội khi đang có thai nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm l, p khoản 1 Điều 46 của BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, đang nuôi con nhỏ trong khi chồng đang chấp hành án tại trại giam nên không cần thiết áp dụng

hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra không xác định được gói ma túy L nhất được ở nhà là của ai nên không đủ căn cứ để xử lý.

Nguyễn Văn H có hành vi mua trái phép chất ma túy về sử dụng. Nhưng do số lượng ma túy chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lý lịch nên cơ quan điều tra đã tách ra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về xử lý vật chứng: Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành cùng 1 vỏ bao gói mẫu cần tịch thu và tiêu hủy. Số tiền 200.000 đồng là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Chiếc điện thoại di động Samsung Duos màu trắng, bên trong có sim số 01685.313109 là công cụ dùng vào việc phạm tội cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị L phạm tội “***Mua bán trái phép chất ma túy***”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 194, các điểm l, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Thị L **27 (hai mươi bảy)** tháng tù. Được trừ đi 3 ngày tạm giữ (*từ 26-7-2017 đến 28-7-2017*), bị cáo còn phải chấp hành **26 (hai mươi sáu)** tháng **27 (hai mươi bảy)** ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, b, c khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự, các điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu và tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định, vỏ bao gói mẫu được đựng trong 1 phong bì niêm phong số: 3818/C54(TT2),

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng.

Tịch thu cho phát mại sung quỹ Nhà nước 1 điện thoại di động Samsung Duos màu trắng, bên trong có sim số 01685.313109.

(*Tình trạng cụ thể của vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an thị xã Chí Linh và Chi cục THADS thị xã Chí Linh ngày 26-10-2017*).

4. Về án phí: áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326 ngày 30-12-2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Thị L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TX Chí Linh ;
- Công an TX Chí Linh;
- Chi cục THADS TX Chí Linh;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Tòa án, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Hà